TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 31/01/2024
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp

Bà Nguyễn Việt Hoài

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Không.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 188/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Abbey E, sinh năm 1980.

Địa chỉ cư trú: P.O Box A 101 La, A, G.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 67/2B khu 2, ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đi, Việt Nam.

(Các đương sự có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Nguyên đơn ông Abbey E trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Ông và bà Nguyễn Thị T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 712/UBT ngày 18/11/2011 (Vào sổ đăng ký kết hôn số 778. Quyển số 04/2011 ngày 23/11/2011).

Sau khi kết hôn được vài tháng, ông bị chấn thương nên phải trở về Ghana để điều trị. Kể từ đó đến nay ông không trở lại Việt Nam nên tình cảm vợ chồng

không thể vun đắp. Ông không muốn trở lại Việt Nam chung sống và bà T cũng không muốn qua Ghana sinh sống nên mối quan hệ ngày càng xa cách. Ông và bà T đã không còn liên lạc với nhau khoảng 10 năm nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Abbey E yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị T để trả tự do cho cả hai.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:***

Bà và ông Abbey E tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2011, được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 712/UBT ngày 18/11/2011 (Vào sổ đăng ký kết hôn số 778. Quyển số 04/2011 ngày 23/11/2011).

Sau khi kết hôn được vài tháng, ông Abbey E bị chấn thương nên phải trở về Ghana để điều trị. Kể từ đó đến nay ông Abbey E không muốn trở lại Việt Nam sinh sống cùng bà và bà cũng không muốn qua Ghana sinh sống nên mối quan hệ vợ chồng ngày càng xa cách, bế tắc. Bà và ông Abbey E đã không còn liên lạc với nhau khoảng 10 năm nay. Nay ông Abbey E xin ly hôn thì bà đồng ý ly hôn để trả tự do cho cả hai vì tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:*** Tại Công văn số 188/VKS-P9 ngày 22/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai căn cứ khoản 2 Điều 21, Điều 58 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định vụ án trên không thuộc trường hợp Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Sau khi nghiên cứu hồ sơ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:**

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn là người nước ngoài và đang sinh sống ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo quy định tại Điều 28 và Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Abbey E và bà Nguyễn Thị T đều có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ nên căn cứ các Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Abbey E và bà Nguyễn Thị T.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Abbey E và bà Nguyễn Thị T có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 712/UBT ngày 18/11/2011 (Vào sổ đăng ký kết hôn số

778. Quyển số 04/2011 ngày 23/11/2011) nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Ông Abbey E và bà Nguyễn Thị T đều trình bày: Sau khi kết hôn được vài tháng, ông Abbey E bị chấn thương nên phải trở về Ghana để điều trị. Kể từ đó đến nay ông Abbey E không muốn trở lại Việt Nam sinh sống và bà T cũng không muốn qua Ghana sinh sống nên mối quan hệ vợ chồng ngày càng xa cách, bế tắc. Bà T và ông Abbey E đã không còn liên lạc với nhau khoảng 10 năm nay. Xét thấy, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Abbey E xin ly hôn với bà T thì bà T đồng ý. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Abbey E, cho ông Abbey E được ly hôn với bà Nguyễn Thị T để trả tự do cho cả hai là phù hợp.

[3.2] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều trình bày không có, không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Ông Abbey E phải nộp 300.000ñ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 37, 147, 227, 228, 238, 469, 470, 474 và Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng các Điều 51, 56, 123, 124, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Abbey E đối với bà Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Abbey E được ly hôn với bà Nguyễn Thị T.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Ông Abbey E phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0002951 ngày 16/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Abbey E được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;

- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Mỹ Hạnh

Thành viên Hội đồng xét xử		Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Thị Ngọc Hiệp	**Nguyễn Việt Hoài**	**Võ Thị Thanh Phượng**